

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 43 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 5 -2020

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Dương - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đức Hào và bà Phan Thị Quế

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 80/2020/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định hoãn phiên tòa số: 35 /2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Đoàn Thị U(có mặt)- sinh năm 1996

Địa chỉ: xóm H, xã Đ, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Lê Thái C(vắng mặt)- sinh năm 1990

Trú tại: xóm H, xã Đ, huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 02 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đoàn Thị Utrình bày:

Chị và anh Lê Thái Ckết hôn với nhau vào ngày 22 tháng 09 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Trước khi kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện, không ai lừa dối, ép buộc.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh xung đột, cãi vã. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không phù hợp, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Chị Đào Thị Uyên đã về ngoại sống ly thân từ tháng 1/2020 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Đoàn Thị Utrinh bày chị và anh Lê Thái C có hai con chung là: cháu Lê Minh Q- sinh ngày 21 tháng 04 năm 2016 và cháu Lê Quân L- sinh ngày 10, tháng 10, năm 2018.

Sau khi ly hôn chị Đoàn Thị U có nguyện vọng nuôi hai cháu Lê Minh Q và Lê Quân L và không yêu cầu anh C chu cấp

Về tài sản: Chị Uyên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn anh Lê Thái C đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Nguyên đơn chị Đoàn Thị U có mặt. Việc tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: tại đơn ly hôn, bản khai và quá trình làm việc tại tòa án chị Vũ Thị Lạng trình bày: Đoàn Thị U và anh Lê Thái C được ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 09 năm 2014, thủ tục, điều kiện kết hôn đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không phù hợp, cuộc sống chung thường xảy ra nhiều bất hòa.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã kiên trì vận động chị Uyên rút đơn về đoàn tụ gia đình nhưng chị Uyên không chấp

nhận vì chị cho rằng tình cảm giữa chị và anh C không còn, không thể sống chung với nhau. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Uyên đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Đủ cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

[2]Về nuôi con: Vợ chồng có hai con chung là cháu Lê Minh Quân- sinh ngày 21 tháng 04 năm 2016 và cháu Lê Quân L- sinh ngày 10 tháng 10 năm 2018. Trong đơn trình bày nguyện vọng của chị Uyên mong muốn nuôi hai cháu Lê Minh Q và cháu Lê Quân L. Do đó tiếp tục giao hai cháu Lê Minh Q và cháu Lê Quân L cho chị Uyên nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị Uyên không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

[3]Về tài sản: chị Đoàn Thị U không yêu cầu tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[4]Về án phí: chị Đoàn Thị U phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều điều 58, điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 điều 273, khoản 3 điều 144, khoản 4 điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí của tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Uyên

1.Về hôn nhân: cho chị Đoàn Thị U được ly hôn anh Lê Thái C

2.Về nuôi con chung: Giao Lê Minh Quân- sinh ngày 21 tháng 04 năm 2016 và cháu Lê Quân L- sinh ngày 10 tháng 10 năm 2018. cho chị Đoàn Thị U trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C cho đến khi có yêu cầu. Anh C có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3.Án phí: Chị Đoàn Thị U phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Uyên đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000307 ngày 18 tháng 02 năm 2020 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Đoàn Thị U đã nộp đủ án phí.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

5. Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ

Nơi nhận

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã Đ (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thái Dương